

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về thúc đẩy phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ về thúc đẩy phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” (gọi tắt là Nghị quyết số 88/NQ-CP), Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-CP trên địa bàn tỉnh Lào Cai, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ về thúc đẩy phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, đồng thời gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Thúc đẩy mạnh mẽ thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng và đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh nâng cao năng lực cạnh tranh, gắn kết chặt chẽ các hoạt động xúc tiến thương mại với thương mại điện tử, chuyển đổi số và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tập trung thúc đẩy sản xuất kinh doanh nâng cao chất lượng, giá trị và sức cạnh tranh hàng hóa trên thị trường nội địa của tỉnh Lào Cai, kích cầu tiêu dùng, phát triển thị trường trong nước gắn với phát triển sản phẩm đặc trưng của tỉnh theo hướng hiện đại, tăng trưởng nhanh và bền vững.

- Xây dựng thương hiệu hàng hóa Việt Nam, bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng; đẩy mạnh hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” góp phần đảm bảo mục tiêu tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Triển khai Chương trình Phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Lào Cai đảm bảo tính khả thi và hiệu quả thông qua việc lồng ghép nhiệm vụ với các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Bám sát các nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Kế hoạch và thực tiễn

hoạt động sản xuất, kinh doanh thương mại của tỉnh để phân công trách nhiệm vụ thể cho từng đơn vị, địa phương; đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chủ yếu

1.1. Rà soát hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý minh bạch và môi trường cạnh tranh bình đẳng cho phát triển thị trường trong nước:

- Cụ thể hóa các văn bản pháp luật liên quan, xây dựng chính quyền số, đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là các thủ tục liên quan đến thương mại, logistics, thuế, hải quan...

- Nghiên cứu rà soát, đề xuất và tham gia ý kiến đối với việc sửa đổi, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực thương mại, như Luật thương mại; công tác quản lý và phát triển chợ; dịch vụ logistics; quy định về siêu thị, trung tâm thương mại và các văn bản pháp luật có liên quan trong phạm vi quản lý nhà nước của ngành Công Thương.

- Tập trung nghiên cứu đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đặc biệt các nhóm quy định về thủ tục hành chính liên quan đến nhà đầu tư, kinh doanh, vận tải, thuế, phí, thương mại.

1.2. Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền:

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội để quảng bá chất lượng sản phẩm Việt Nam, các sản phẩm của tỉnh Lào Cai góp phần nâng cao niềm tự hào hàng Việt Nam, gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” do Bộ Chính trị phát động; khẳng định sản phẩm nội địa đáp ứng xu hướng tiêu dùng hiện đại và có giá trị gia tăng cao; tuyên truyền, phổ biến kiến thức và thực thi pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Thực hiện các chiến dịch, chuyên đề tuyên truyền tôn vinh doanh nghiệp, sản phẩm tiêu biểu, đặc trưng, sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của tỉnh như: Sản phẩm chè, miến, gạo, cá, quế, dược liệu,... chú trọng kết nối sản phẩm với các giá trị văn hóa, lịch sử, sinh thái và ẩm thực của vùng, miền tỉnh Lào Cai.

1.3. Tổ chức các hoạt động kích cầu tiêu dùng, tăng cường liên kết sản xuất, tiêu dùng, đảm bảo nguồn cung ổn định theo hướng bền vững, bình ổn thị trường:

- Tổ chức các chương trình, các hoạt động xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng như: Chương trình khuyến mại tập trung, bình ổn thị trường; tổ chức các chương trình, sự kiện về hàng Việt Nam (Tuần hàng Việt Nam,...); chương trình hưởng ứng chào mừng “Ngày Thương hiệu Việt Nam 20 tháng 4 và Tuần lễ thương hiệu quốc gia”, chương trình “Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam”; chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai chương trình khuyến công tại địa phương, liên kết công thương giữa các tỉnh thành trong cả nước để các mặt hàng thế mạnh

của địa phương, các sản phẩm làng nghề của tỉnh được tiếp cận với người tiêu dùng của nhiều vùng, miền trên cả nước.

- Hỗ trợ xây dựng và quảng bá thương hiệu: Hỗ trợ về pháp lý và sở hữu trí tuệ; tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp, chỉ dẫn địa lý, bảo hộ thương hiệu nhất là bảo hộ thương hiệu trên môi trường số.

- Kết hợp các chương trình xúc tiến thương mại với các chương trình thúc đẩy du lịch nội địa, các hoạt động sự kiện, văn hóa, lễ hội văn hóa trên phạm vi tỉnh để kích cầu tiêu dùng sản phẩm Việt Nam.

Tổ chức các lớp đào tạo, tư vấn, tập huấn cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh và cán bộ quản lý trên địa bàn tỉnh về kỹ năng bán hàng, xây dựng thương hiệu, kỹ năng số, thương mại điện tử và thanh toán không tiền mặt, nhằm nâng cao nhận thức và năng lực ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, đồng thời hỗ trợ tăng cường năng lực sản xuất, phân phối và tiêu thụ sản phẩm mang thương hiệu Việt Nam.

Tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại theo phương thức mới, ứng dụng công nghệ số như: Hội chợ, chương trình livestream bán hàng trên các nền tảng thương mại điện tử nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận kênh phân phối hiện đại và thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động thương mại.

1.4. Phát triển hạ tầng thương mại hiện đại và kết nối hạ tầng thương mại với các tỉnh trong khu vực:

Triển khai thực hiện Quyết định số 2229/QĐ-TTg ngày 09/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Quyết định số 2326/QĐ-TTg ngày 21/10/2025, phê duyệt Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tăng cường các hoạt động kêu gọi thu hút đầu tư ngoài ngân sách xây dựng các chợ đầu mối nông sản, siêu thị, trung tâm thương mại, các chuỗi cửa hàng tiện lợi tại các khu vực dân cư tập trung; ưu tiên phát triển hạ tầng thương mại tại khu vực nông thôn, miền núi; rà soát, đề xuất xây dựng, sửa đổi văn bản pháp luật liên quan đến quản lý và khai thác hạ tầng thương mại hiệu quả.

Nâng cấp, cải tạo chợ truyền thống đảm bảo đặc điểm kinh tế kỹ thuật, an toàn phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, ứng dụng công nghệ số trong quản lý kết hợp mô hình bán lẻ hiện đại như siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi, máy bán hàng tự động và điểm bán sản phẩm OCOP vào các chợ quy mô lớn.

Tổ chức các chương trình thúc đẩy phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng gắn kết kinh tế đêm tại các phường trung tâm, điểm văn hóa, vui chơi, giải trí trên địa bàn tỉnh.

1.5. Thúc đẩy ứng dụng thương mại điện tử, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong hoạt động sản xuất kinh doanh:

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 03/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về kế hoạch phát triển thương mại

điện tử trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026-2030.

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng viễn thông, internet tốc độ cao tại các khu vực nông thôn, miền núi, bảo đảm điều kiện tiếp cận thương mại điện tử cho mọi người dân và doanh nghiệp. Khuyến khích xây dựng, vận hành các sàn thương mại điện tử địa phương, kết nối với các sàn thương mại điện tử lớn trong nước và quốc tế, tạo điều kiện để sản phẩm của doanh nghiệp tỉnh tiếp cận thị trường rộng lớn hơn.

Hỗ trợ doanh nghiệp trong chuyển đổi số (xây dựng website, sử dụng các nền tảng thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt); hỗ trợ phát triển chợ truyền thống thành chợ không dùng tiền mặt; hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ số (công nghệ mã vạch, QR code,...) để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm, xây dựng thương hiệu trực tuyến và tiếp thị sản phẩm trên môi trường điện tử.

Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu số về sản phẩm, doanh nghiệp và thị trường tiêu thụ theo hướng đồng bộ, tập trung, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và thường xuyên cập nhật, bao gồm các thông tin cơ bản về năng lực sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, sản lượng, vùng nguyên liệu, nhu cầu thị trường,... phục vụ hiệu quả công tác quản lý và xúc tiến thương mại. Qua đó giúp nâng cao khả năng kết nối cung - cầu, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường, đồng thời góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động thương mại.

- Xây dựng, tổ chức chương trình đào tạo, tập huấn miễn phí cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hộ kinh doanh về kỹ năng thương mại điện tử, marketing số, bảo vệ dữ liệu và an toàn mạng.

- Tổ chức các sự kiện “Ngày mua sắm trực tuyến” gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Khuyến khích kết hợp thương mại điện tử với các chương trình xúc tiến thương mại, du lịch, lễ hội văn hóa để mở rộng tiêu dùng số.

1.6. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và bảo vệ người tiêu dùng:

Theo dõi sát diễn biến thị trường, chủ động phương án bình ổn các mặt hàng thiết yếu; kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp trên địa bàn, tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp trong thực thi chính sách ưu tiên kết nối cung cầu tại khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế khó khăn để đảm bảo thị trường ổn định và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Tăng cường công tác quản lý thị trường trong nước, hệ thống phân phối bán lẻ và các hoạt động thương mại điện tử; đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, buôn lậu, chuyển tải bất hợp pháp, hàng giả, hàng kém chất lượng và không đảm bảo an toàn thực phẩm, hàng gian lận xuất xứ và vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, đầu cơ, thao túng, tăng giá bất hợp lý.

2. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Hằng năm căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị và địa phương xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện để tổng hợp chung trong kế hoạch dự toán ngân sách hằng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ban, ngành và địa phương đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức về trách nhiệm ưu tiên sử dụng hàng Việt Nam, hàng hóa sản xuất trong tỉnh gắn với xây dựng văn hóa tiêu dùng Việt; vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và tham gia giám sát cộng đồng đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

- Chủ động nắm bắt tình hình dư luận xã hội, phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân liên quan đến chất lượng hàng hóa, giá cả thị trường, hành vi gian lận thương mại, xâm phạm quyền lợi người tiêu dùng; kịp thời chuyển cơ quan chức năng xem xét, xử lý.

- Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội trong việc thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch liên quan đến phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý những khó khăn, bất cập phát sinh.

2. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, đánh giá và báo cáo Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được phân công tại các quyết định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 2326/QĐ-TTg ngày 21/10/2025, phê duyệt Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định 2269/QĐ-TTg ngày 08/8/2025 phê duyệt Chương trình phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động Người Việt Nam, ưu tiên dùng hàng Việt Nam giai đoạn 2025-2027; tập trung tham mưu phát triển hạ tầng thương mại, hệ thống phân phối hiện đại kết hợp kênh bán lẻ truyền thống, phát triển xây dựng chuỗi cửa hàng tiện lợi, mô hình bán lẻ hiện đại, thông minh, tạo điều kiện để hàng Việt Nam được đưa vào bán tại các chuỗi phân phối, bán lẻ. Phát triển mạnh mẽ hệ thống phân phối tiêu dùng, đặc biệt là các chuỗi bán lẻ có tính kết nối cao từ thành thị đến nông thôn.

- Tham mưu nâng cấp, cải tạo, xây mới các chợ truyền thống đảm bảo hạ tầng kỹ thuật để vận hành an toàn vệ sinh, phòng cháy chữa cháy theo quy hoạch phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Lào Cai; vận động, triển khai ứng dụng các giải pháp công nghệ số trong quản lý và kết hợp mô hình bán lẻ hiện đại như siêu thị nhỏ (siêu thị mini), cửa hàng tiện lợi vào các chợ quy mô lớn.

- Làm đầu mối theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch xúc tiến thương mại, khuyến công, thương mại điện tử và logistics đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; đẩy mạnh các hoạt động đưa hàng Việt về nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa; theo dõi, quản lý các hội chợ, triển lãm thương mại được tổ chức trên địa bàn tỉnh, Tuần hàng, hội nghị giao thương và các hoạt động kích cầu tiêu dùng trên địa bàn tỉnh.

- Thúc đẩy các hoạt động xúc tiến thương mại và phân phối hàng hóa trên nền tảng số; xây dựng và vận hành hệ thống thông tin thị trường, cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp, sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP và hệ thống phân phối nhằm phục vụ hiệu quả công tác kết nối cung cầu, khơi thông thị trường trong nước.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp hưởng ứng tham gia các chương trình, sự kiện, hoạt động xúc tiến thương mại khác trong hoạt động mua bán, tiêu thụ sản phẩm, hàng hoá sản xuất trong nước, đặc biệt là trên các nền tảng số, thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường chủ động, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh hàng nhập lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ và những hành vi gian lận thương mại khác trên địa bàn tỉnh để xử lý nghiêm hành vi vi phạm theo đúng quy định, nhằm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh chân chính, tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh.

3. Sở Tài chính

- Căn cứ nhu cầu kinh phí của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện bảo đảm quy định.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ; chủ động tham mưu các giải pháp bình ổn giá theo quy định.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp thúc đẩy hoạt động liên kết, hợp tác trong và ngoài nước về xây dựng và khai thác có hiệu quả sản phẩm du lịch tỉnh, kết hợp phát triển du lịch với quảng bá, thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm OCOP, đặc sản địa phương.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp, đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh nghiên cứu, xây dựng các chương trình du lịch gắn với hoạt động mua sắm sản phẩm hàng hóa địa phương; tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ; triển khai các chương trình ưu đãi, giảm giá nhằm kích cầu khách du lịch. Đồng thời, tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến, liên kết trong hoạt động kinh doanh

du lịch.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tuyên truyền về Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; đồng thời, xây dựng các chương trình thường kỳ, các chuyên mục để quảng bá, giới thiệu về sản phẩm, hàng hóa Việt Nam, trong đó tập trung ưu tiên đối với các sản phẩm là thế mạnh của tỉnh.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì hướng dẫn áp dụng các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo phân công, phân cấp đến các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh.

- Chủ trì hướng dẫn các hội, hiệp hội, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh thủ tục về đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp và các biện pháp bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp.

- Chủ trì hướng dẫn việc đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu sử dụng địa danh, dấu hiệu khác chỉ nguồn gốc địa lý của sản phẩm địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan khuyến khích, hỗ trợ phát triển các sản phẩm khởi nghiệp sáng tạo mang tính cạnh tranh cao.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất nông nghiệp trong tình hình thành liên kết sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa.

- Phát triển chuỗi giá trị hàng nông sản Việt Nam, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc; đẩy mạnh cấp và quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói nhằm đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng và nâng cao uy tín nông sản Việt.

- Tham mưu xây dựng các chính sách và áp dụng các biện pháp để hỗ trợ hộ kinh doanh, hợp tác xã, doanh nghiệp sản xuất các mặt hàng nông sản tăng cường liên kết trong chuỗi hàng Việt Nam; đẩy mạnh xây dựng sản phẩm OCOP.

- Phối hợp đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản, tăng cường công tác quản lý chất lượng nông sản, sản phẩm OCOP.

7. Công an tỉnh

Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, Công an cấp xã tăng cường công tác nắm tình hình, phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, trốn thuế và các hành vi vi phạm khác về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; phối hợp với các cơ quan tố tụng đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan; làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị để xảy ra sai phạm trong phạm vi quản lý, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; công khai kết quả xử lý trên các phương tiện thông tin đại chúng để răn đe, cảnh tỉnh, phòng ngừa vi phạm.

8. Bộ Chỉ quy quân sự tỉnh

- Chỉ đạo Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục nâng cao hiệu quả giải quyết các thủ tục hành chính, ứng dụng các phần mềm, ứng dụng tự động hoá trong quản lý xuất nhập cảnh tại các cửa khẩu nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu hàng hóa, đặc biệt là hàng nông sản, sản phẩm đặc trưng của địa phương. Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cửa khẩu kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, đấu tranh ngăn chặn buôn lậu, gian lận thương mại và vận chuyển trái phép hàng hóa, ma túy, vũ khí.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương để tham gia xây dựng, nâng cấp các công trình lưỡng dụng tại khu vực biên giới, như đường giao thông, bến bãi, kho hàng, phục vụ cả mục đích quốc phòng và phát triển kinh tế, thương mại.

- Vận động và hỗ trợ cư dân tại khu vực biên giới tham gia vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo sinh kế ổn định và góp phần củng cố an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn, đồng thời đẩy mạnh tiêu thụ hàng hóa sản xuất trong nước.

9. Sở Ngoại vụ

- Thông tin, hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, tiếp cận thị trường và mở rộng kênh phân phối ở nước ngoài. Tổ chức và tham gia các sự kiện xúc tiến thương mại, hội chợ quốc tế để quảng bá, giới thiệu sản phẩm Việt Nam, sản phẩm đặc trưng, chủ lực của tỉnh. Tham mưu tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, các bộ ngành liên quan, các Hiệp hội ngành hàng ứng dụng các nền tảng số để giới thiệu, kết nối giao thương giữa các doanh nghiệp trong tỉnh và đối tác nước ngoài.

- Lồng ghép nội dung hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy thương mại vào các chuyến thăm, hội nghị, diễn đàn quốc tế; tăng cường các hoạt động ngoại giao kinh tế, văn hóa, ẩm thực để quảng bá, giới thiệu sản phẩm nông sản và hàng hóa đặc trưng của Việt Nam và của tỉnh.

10. Sở Tư pháp

- Phối hợp với Sở Công Thương rà soát, đề xuất, kiến nghị hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền trong lĩnh vực thương mại, sở hữu trí tuệ, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương tham mưu Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lĩnh vực thương mại, sở hữu trí tuệ, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; trách nhiệm của doanh nghiệp đối với sản phẩm hàng hóa và ý nghĩa của việc ưu tiên dùng hàng Việt Nam.

11. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh đổi mới chương trình đào tạo gắn với nhu cầu thị trường, chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và hội nhập quốc tế; tăng cường liên kết giữa nhà trường với doanh nghiệp để chuyển giao, ứng dụng công nghệ vào thực tiễn.

12. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh khu vực 4

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng rà soát, kịp thời đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng của người dân, doanh nghiệp phục vụ sản xuất, kinh doanh, phân phối hàng hóa, tiêu dùng chính đáng nhất là dịp lễ, Tết và cao điểm tiêu dùng;

- Rà soát, đơn giản hóa quy trình, thủ tục nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, người dân tiếp cận nguồn vốn vay với lãi suất ưu đãi để hỗ trợ phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng.

13. Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh

- Chủ động, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và thực hiện có hiệu quả, có tính lan tỏa trên kênh truyền thông của đơn vị chuyên mục “Tự hào hàng Việt Nam”, “Người Việt Nam dùng sản phẩm Việt Nam”... và triển khai các chương trình truyền thông về sản phẩm, hàng hóa của các doanh nghiệp trong tỉnh; đồng thời, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh có cơ hội quảng bá sản phẩm, hàng hóa của đơn vị trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tích cực tuyên truyền công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, nêu những vụ việc vi phạm để lên án, định hướng cho người dân nâng cao sự cảnh giác trong quá trình lựa chọn sản phẩm.

- Thường xuyên phản ánh hoạt động của các cấp ủy Đảng, chính quyền, doanh nghiệp, các tập thể, cá nhân trong việc triển khai thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

14. Liên minh hợp tác xã tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh vận động, hỗ trợ các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tăng cường liên kết với doanh nghiệp, nhà khoa học và tổ chức tín dụng; phát triển sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng (VietGAP, GlobalGAP, OCOP...), ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn, gắn sản xuất với nhu cầu thị trường; xây dựng thương hiệu, thực hiện truy xuất nguồn gốc nhằm nâng cao giá trị và sức cạnh tranh sản phẩm. Đồng thời, phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, đưa sản phẩm hợp tác xã tham gia hệ thống phân phối, hội chợ, trung tâm OCOP.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai các chương trình quảng bá như “Tuần lễ hàng Hợp tác xã”, “Người tiêu dùng thông thái với sản phẩm Hợp tác xã”, gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Hỗ trợ các hợp tác xã đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ, phát triển thương hiệu tập thể, đào tạo kỹ năng quản trị, truyền thông số; thúc đẩy ứng dụng mô hình quản trị hiện đại, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và kết nối cung cầu.

- Chủ động phối hợp các sở, ngành, địa phương triển khai các chương trình phát triển sản phẩm, chuỗi cung ứng; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách, quy hoạch vùng nguyên liệu và tham gia xây dựng dữ liệu, bản đồ chuỗi giá trị các ngành hàng chủ lực, phục vụ phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu.

15. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

- Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham gia thực hiện Kế hoạch sau khi được phê duyệt.

- Đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng sản phẩm các mặt hàng chủ lực, đặc trưng của tỉnh kết hợp với công tác xúc tiến thương mại, mở rộng hệ thống phân phối để đưa hàng trong tỉnh, hàng Việt Nam đến tay người tiêu dùng, ưu tiên người dân ở các vùng sâu, vùng xa.

- Cầu nối giữa doanh nghiệp, nhà sản xuất với hệ thống phân phối, hỗ trợ mở rộng thị trường tiêu thụ. Thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu, hội chợ và triển lãm, hàng Việt có điều kiện tiếp cận người tiêu dùng nhiều hơn, đảm bảo tiêu thụ ổn định.

- Các siêu thị, trung tâm thương mại, doanh nghiệp, đơn vị kinh doanh tăng cường tổ chức các chương trình khuyến mại, ưu đãi, kích cầu tiêu dùng, góp phần bảo đảm cân đối cung cầu, đáp ứng nhu cầu của người dân nhất là trong những dịp cao điểm tiêu dùng, thiên tai, dịch bệnh.

- Kịp thời thông báo cho các cơ quan chức năng về hành vi trái pháp luật về lĩnh vực giá, chất lượng sản phẩm, các quy định về an toàn thực phẩm, các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá; khi có những diễn biến bất thường, ngoài khả năng xử lý của doanh nghiệp.

16. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

Tổ chức, triển khai các chương trình xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng trong khuôn khổ chương trình, kế hoạch xúc tiến thương mại quốc gia; Kế hoạch xúc tiến thương mại của tỉnh hàng năm và theo giai đoạn; tăng cường tổ chức, tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại đưa sản phẩm của Lào Cai đến với các trung tâm kinh tế lớn trong nước, đồng thời đẩy mạnh các hoạt động kết nối cung cầu, tổ chức đưa hàng Việt và sản phẩm đặc sản của Lào Cai đến khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu vùng xa và hải đảo, vùng kinh tế khó khăn bằng mô hình đa kênh; liên kết với các sàn giao dịch nông sản Việt Nam để luân chuyển hàng hóa đặc sản địa phương và các sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP; tổ chức truyền tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá đối với hàng hóa, dịch vụ của địa phương, tạo điểm đến hấp dẫn, chất lượng, đa trải nghiệm, gắn với sản phẩm du lịch sáng tạo, đặc thù, có tính liên kết vùng.

17. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch tại địa phương, tập trung vào các sản phẩm đặc trưng, làng nghề truyền thống; đồng thời, đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức các điểm bán hàng Việt, đưa hàng Việt về nông thôn.

- Trên cơ sở Kế hoạch của tỉnh ban hành, bố trí kinh phí cho các hoạt động theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tích cực tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng do tỉnh và Trung ương tổ chức thực hiện.

- Tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp, hộ sản xuất chú trọng, nâng cao hoạt động sản xuất theo hướng xanh, sản phẩm ATTP, VietGap, HACCP, Global Gap....

- Khảo sát, lựa chọn các sản phẩm, hàng hóa đặc trưng, thế mạnh của địa phương để xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình quảng bá, giới thiệu; căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương để hỗ trợ triển khai thực hiện các chương trình, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị và địa phương chủ động triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, lồng ghép với các chương trình, đề án có liên quan để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

Định kỳ hằng năm và đột xuất khi có yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương; các sở, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh các xã, phường, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện của ngành, địa phương phụ trách báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương). Giao Sở Công Thương chủ trì, đôn đốc, theo dõi việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương trước ngày 15 tháng 12 hằng năm theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- TT. Tỉnh uỷ và HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Báo và Đài PT, TH tỉnh;
- Trung tâm XTĐT, TM&DL;
- Trung tâm TT và HN tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh VP, PCVPUBND tỉnh (Hùng);
- Lưu: VT, KT (Long).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Hạnh Phúc